

CRM

Công ty Cổ phần Giải Pháp Số OneDot

Mục lục

1	Giới thiệu.....	3
2	Sản phẩm.....	4
2.1	Thuộc tính hàng hóa	4
2.2	Các 3 sản phẩm từ 2 loại hàng hóa	4
3	Bán hàng.....	5
3.1	Xử lý phát sinh sau khi ký hợp đồng.....	5
4	Push sale	7
5	Báo cáo.....	8
6	Các tính năng khác	11
7	Chi phí triển khai	Error! Bookmark not defined.

Công ty Cổ phần Giải Pháp Số OneDot

1 Giới thiệu

CRM là một công cụ quản lý giúp doanh nghiệp cải thiện và phát triển mối quan hệ với khách hàng đồng thời dẫn dắt cách thức mà tổ chức tương tác và phục vụ khách hàng của mình thông qua

- Thúc đẩy kinh doanh và KPI
- Giám sát hoạt động kinh doanh
- Chăm sóc và cải thiện mối quan hệ kinh doanh
- Hỗ trợ đồng đội
- Phân tích dữ liệu

Hệ thống CRM gồm các thành phần

- Sản phẩm
Quản lý thông tin, trạng thái sản phẩm
- Bán hàng
 - o Quy trình bán hàng từ lúc khách hàng liên hệ đến khi ký hợp đồng, thanh lý hợp đồng
 - o Xử lý các phát sinh sau khi ký hợp đồng
- Push sale
Các phương pháp thúc đẩy kinh doanh của CRM
- Báo cáo
Báo cáo kết quả kinh doanh, phân tích dữ liệu giúp doanh nghiệp đưa ra quyết định
- Các chức năng khác

Công ty Cổ phần Giải Pháp Số OneDot

2 Sản phẩm

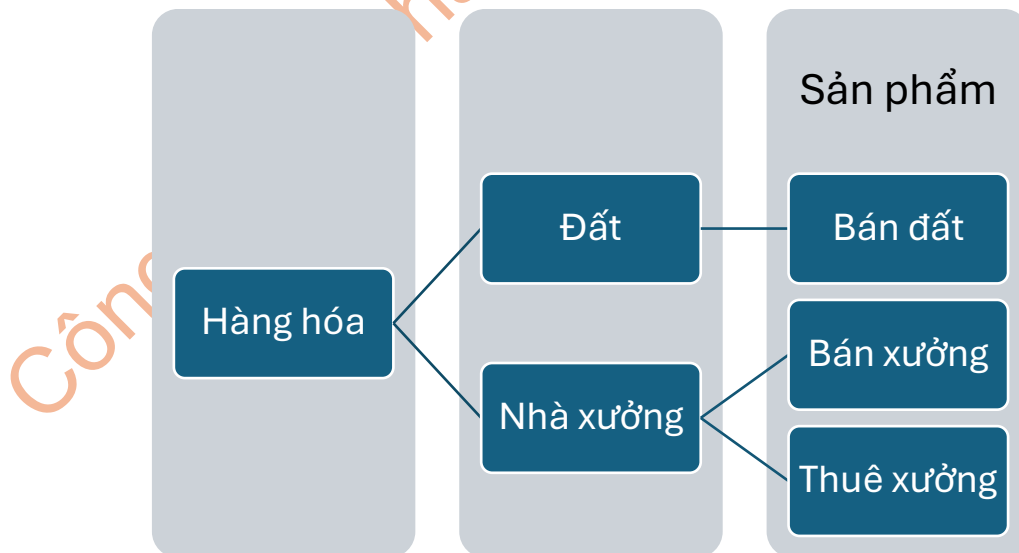
2.1 Thuộc tính hàng hóa

Hàng hóa gồm 2 loại: Nhà xưởng và đất



(Thuộc tính quản lý của hàng hóa trên CRM)¹

2.2 Các 3 sản phẩm từ 2 loại hàng hóa



(3 sản phẩm trên ECM)²

¹ Thông tin nhà xưởng bao gồm thông tin xưởng và thông tin đất

² Hàng hóa là đất chỉ tồn tại sản phẩm bán đất. Hàng hóa là xưởng có thể bán hoặc cho thuê

3 Bán hàng

Quy trình bán hàng³



3.1 Xử lý phát sinh sau khi ký hợp đồng⁴

- Chăm dứt hợp đồng trước thời hạn
- Giảm số lượng diện tích thuê theo thời gian

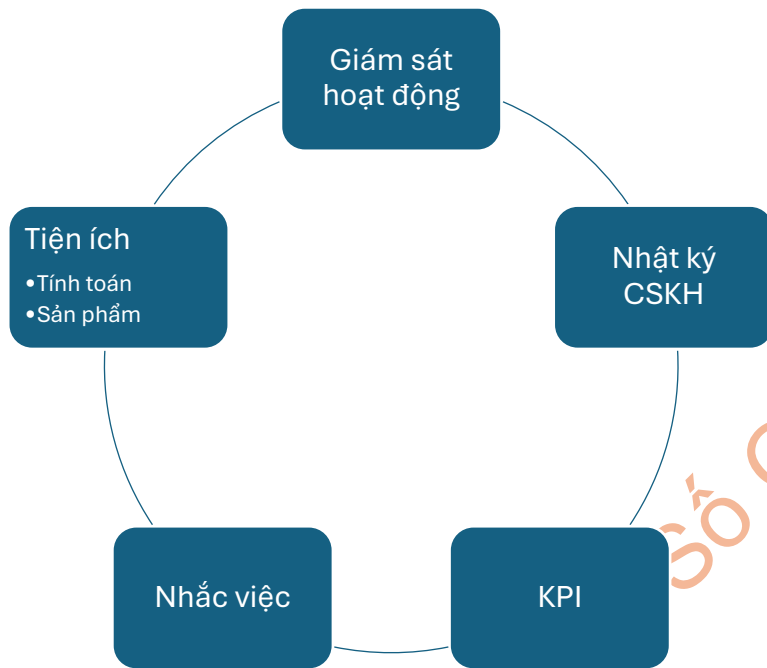
-
- ³ Sản phẩm bán xưởng, ghi nhận doanh số tách thành 2 phần
 - o Xưởng: Đơn giá, diện tích, doanh thu, cọc
 - o Đất: Đơn giá, diện tích, doanh thu, cọc

- Kế hoạch thanh toán chỉ có ở sản phẩm thuê xưởng do khách hàng thanh toán theo giai đoạn

⁴ Các phát sinh này làm thay đổi hàng tồn kho

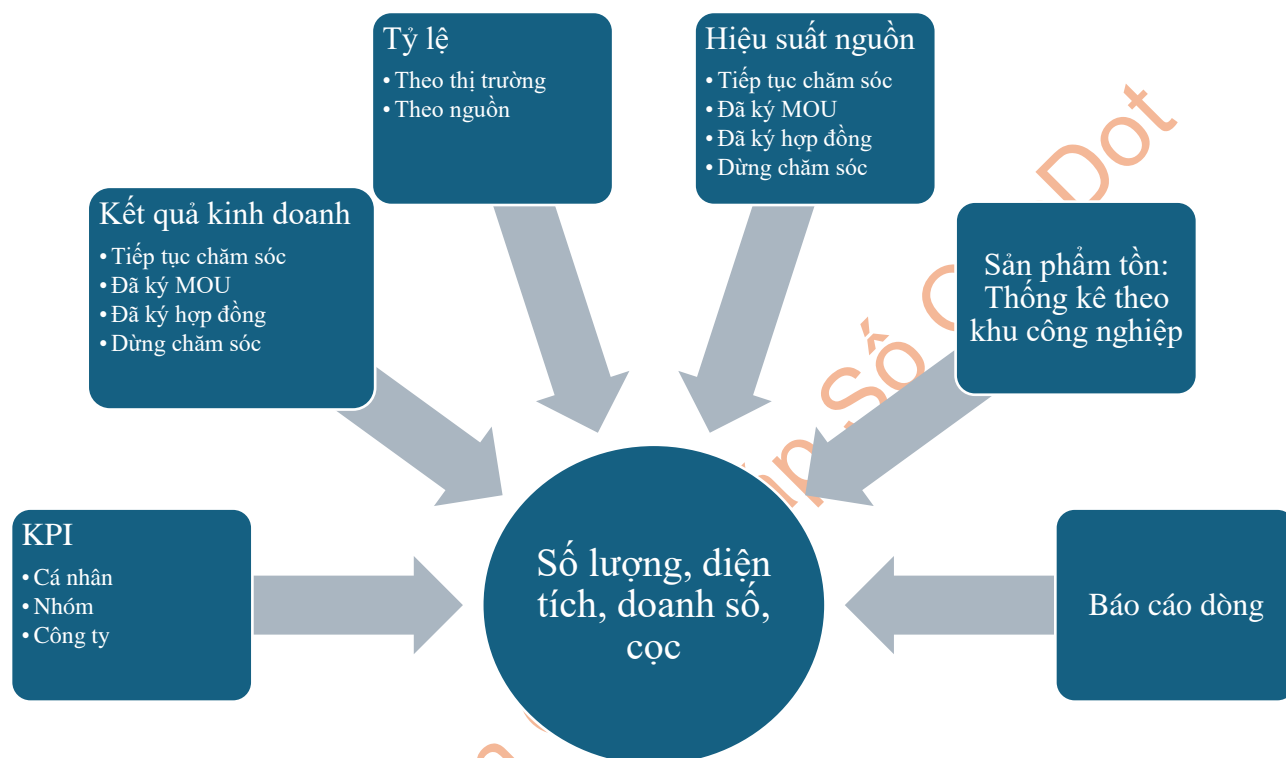
Công ty Cổ phần Giải Pháp Số OneDot

4 Push sale



Công ty Cổ phần Giải Pháp Số OneDot

5 Báo cáo



6 Kế toán

6.1 Ghi nhận doanh thu

4 loại chứng từ

- Thanh toán mua đất/xưởng: đối với các hợp đồng mua Khách hàng trả tiền cho chủ đầu tư
- Chi phí hoa hồng Chủ đầu tư trả môi giới
 - o % hoa hồng đối với hợp đồng mua/bán là % theo doanh số toàn bộ hợp đồng
 - o % hoa hồng đối với hợp đồng thuê là % theo doanh số của tháng thuê đầu tiên (có thể >100) nếu số tiền hoa hồng > doanh thu tháng đầu tiên
- Cọc Khách hàng trả tiền cho chủ đầu tư
- Thanh toán theo kỳ thuê xưởng Khách hàng trả tiền cho chủ đầu tư

Ứng dụng liệt kê tất cả các deal thuê xưởng có phát sinh thu phí theo kỳ. AC thực hiện ghi nhận và hạch toán chứng từ

6.1.1 Ghi nhận doanh thu: Thanh toán mua đất/xưởng, chi phí hoa hồng, cọc

AC đánh giá

Hành động tiếp theo Thời điểm thực hiện

Mục đích

Trạng thái (kết luận)* [Lịch sử chăm sóc khách hàng](#) [+ Chăm sóc khách hàng](#)

Thông tin khác

AC phụ trách* AC đồng tham gia Ngày lập*

Ngày ký MOU Tổng số tiền cọc (USD)

Số hợp đồng Ngày ký hợp đồng

File đính kèm [+](#) [-](#) [Ghi nhận doanh thu](#)

Các chứng từ được ghi nhận

Hiện thị 10 bản ghi [Export dữ liệu](#)

STT	Mã chứng từ	Loại chứng từ	Số hợp đồng	Kỳ thanh toán (tháng)	Ngày hạch toán	Đơn vị chi trả	Đơn vị thụ hưởng	Tổng tiền	Đã hạch toán	Người lập	Ngày lập	Hạch toán	Lịch sử hạch toán
1	IVN_24_10_015	Trả hoa hồng môi giới	2222		30/06/2024	Thăng Long	TC1	100		nganp	23/10/2024	👁	
2	IVN_24_10_014	Đặt cọc	2222		30/06/2024	Fuhsin	Thăng Long	100		nganp	23/10/2024	👁	
3	IVN_24_10_013	Thanh toán hợp đồng mua xưởng/đất	2222		30/06/2024	Fuhsin	Thăng Long	1.000		nganp	23/10/2024	👁	

Hiện thị 1 đến 3 của 3 bản ghi [⏪](#) [⏩](#)

6.1.2 Ghi nhận doanh thu thuê xưởng theo kỳ

KẾ TOÁN / GHI NHẬN DOANH THU THUÊ XƯỞNG

Điều kiện tìm kiếm

Tháng Năm Khách hàng

Số hợp đồng Nhóm AC AC

[+ Tìm kiếm nâng cao](#) [Q Tìm kiếm](#)

Hiện thị 10 bản ghi [+ Thêm mới](#) [Export dữ liệu](#)

STT	Số hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm	Dự án	Chủ đầu tư	Thời hạn thuê (tháng)	Chu kỳ thanh toán (tháng)	AC phụ trách	Từ tháng	Đến tháng	Tổng số tiền (USD)	Ghi nhận/xem chứng từ
1	1234	Fuhsin	Linh	Dự án 2_NBX	Thăng Long	12	3	liennp	01/10/2024	01/12/2024	4.500	👁
2	123	FPT	B1	Ruby	Thăng Long	12	3	nganp	18/10/2024	18/12/2024	1.200	👁
3	null	Công ty Wesum	Linh	Dự án 2_NBX	Thăng Long	12	4	anhlt999	16/10/2024	16/01/2025	11.200	👁
4	null	Công ty LianDo	Linh	Dự án 2_NBX	Thăng Long	6	3	nganp	30/10/2024 13:45:18	30/12/2024 13:45:18	6	👁

Hiện thị 1 đến 4 của 4 bản ghi [⏪](#) [⏩](#)

6.2 Hạch toán chứng từ

(Hạch toán các chứng từ được ghi nhận ở bước trên)

Thực hiện khi khách hàng/chủ đầu tư thanh toán tiền

6.2.1 Chức năng quản lý chứng từ⁵

KẾ TOÁN / QUẢN LÝ CHỨNG TỪ

Điều kiện tìm kiếm

Mã chứng từ

Số hợp đồng

Chủ đầu tư

Loại chứng từ

Ngày hạch toán, từ

Ngày tạo, từ

Hiện thị bản ghi

STT	Mã chứng từ	Loại chứng từ	Số hợp đồng	Kỳ thanh toán (tháng)	Ngày hạch toán	Đơn vị chi trả	Đơn vị thu hưởng	Tổng tiền	Đã hạch toán	Người lập	Ngày lập	Hạch toán	Lịch sử hạch toán
1	IVN_24_10_015	Trả hoa hồng môi giới	2222		30/06/2024	Thăng Long	TC1	100		nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	
2	IVN_24_10_014	Đặt cọc	2222		30/06/2024	Fuhsin	Thăng Long	100		nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	
3	IVN_24_10_013	Thanh toán hợp đồng mua xưởng/đất	2222		30/06/2024	Fuhsin	Thăng Long	1.000		nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	
4	IVN_24_10_012	Thanh toán hợp đồng mua xưởng/đất	null		24/09/2024	Công ty LianDo	Thăng Long	1.212		nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	
5	IVN_24_10_011	Đặt cọc	12121		31/07/2024	Cty may mặc	Thăng Long	121,21	21	nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	<input type="button" value="👁"/>
6	IVN_24_10_010	Thanh toán hợp đồng mua xưởng/đất	12121		31/07/2024	Cty may mặc	Thăng Long	10.000	1.000	nganp	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	<input type="button" value="👁"/>
7	IVN_24_10_009	Trả hoa hồng môi giới	1234		01/01/2024	Thăng Long	NEWBKP	300,6		noano	23/10/2024	<input type="button" value="🔍"/>	

⁵ Kiểm soát trạng thái hạch toán của các chứng từ ghi nhận

6.2.2 Hạch toán

Một chứng từ ghi nhận doanh thu có thể được hạch toán nhiều lần, theo thực tế (khách hàng có thể trả tiền nhiều lần đối với một khoản phải trả)

HẠCH TOÁN CHỨNG TỪ

Chứng từ ghi nhận doanh thu			
Số chứng từ	IVN_24_10_013	Số hợp đồng	2222
Tổng tiền	1.000	Đã hạch toán	
Số tiền còn lại*	1.000		
Chứng từ hạch toán			
Mã chứng từ*	PAY_24_10_012	Loại chứng từ*	Thanh toán hợp đồng mua xường/đất
Đơn vị chi trả*	Fuhsin	Đơn vị thụ hưởng*	Thăng Long
Tổng tiền*		Ngày hạch toán*	23/10/2024
Ghi chú			

Lưu Bỏ qua

6.3 Báo cáo

7 Các tính năng khác

Quản lý khách hàng-đối tác

- Khách hàng
- Môi giới
- MK

Quản lý dự án, khu công nghiệp

- Đất thuộc khu công nghiệp nào, dự án nào?

Phi chức năng

- Quản lý người dùng
- Phân quyền, menu
- Giao diện UI-UX